**TIẾNG VIỆT**

**Bài 17: Những cách chào độc đáo (Tiết 1+2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đọc đúng các tên phiên âm nước ngoài. Nhận biết được cách chào hỏi của người dân một số nước trên thế giới.

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: hiểu được cách tổ chức thông tin trong văn bản.

- Có ý thức lịch sự trong chào hỏi nói riêng và trong giao tiếp nói chung; có tinh thần hợp tác thảo luận nhóm.

\* Dành cho HS khuyết tật: Ngồi đúng tư thế, giữ khoảng cách giữa mắt với sách, vở.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**- GV hỏi:+ Hàng ngày, em thường chào và đáp lời chào của mọi người như thế nào?+ Em có biết đáp lời chào bằng các ngôn ngữ khác với Tiếng Việt không?+ Ngoài việc nói lời chào, em còn chào bằng các hành động nào?- Cho HS quan sát thêm tranh và GV dẫn dắt, giới thiệu bài.**2. Khám phá:****\* Hoạt động 1: Đọc văn bản.**- GV đọc mẫu: Ngắt giọng, nhấn giọng đúng chỗ.- HDHS chia đoạn: (3 đoạn)- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *Ma-ri-ô, Niu Di-lân, Dim-ba-bu-ê…*- Luyện đọc câu dài: *Trên thế giới/ có những cách chào phổ biến/ như bắt tay,/vẫy tay/và cúi chào….**-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm ba.**\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.**- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.78.- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài 1,2 vào VBTTV/tr.42.- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.- Nhận xét, tuyên dương HS.**\* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.**- GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý đọc các tên phiên âm nước ngoài.- Gọi HS đọc toàn bài.- Nhận xét, khen ngợi.**\* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.***Bài 1:*- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.78.- YC HS trả lời câu hỏi + Trong bài câu nào là câu hỏi?+ Dấu hiệu nào cho em biết đó là câu hỏi?- Hoàn thiện bài 3 vào VBTTV/tr.42.- Tuyên dương, nhận xét.*Bài 2:*- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.78.- HDHS thực hành hỏi – đáp vè những cách chào đực nói đến trong bài. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Gọi các nhóm lên thực hiện.- Hoàn thiện bài 4 vào VBTTV/tr.42.- Nhận xét chung, tuyên dương HS.**3. Hoạt động nối tiếp:**- GV nhận xét giờ học. | - 2-3 HS chia sẻ.- Cả lớp đọc thầm.- HS chia đoạn.+ Đoạn 1: Từ đầu đến *rất đặc biệt.*+ Đoạn 2: Tiếp cho đến *từng bước.*+ Đoạn 3: Còn lại.- 2-3 HS luyện đọc.- 2-3 HS đọc.- HS thực hiện theo nhóm ba.- HS lần lượt đọc.- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:C1: Trên thế giới có những cách chào phổ biến: Bắt tay, vẫy tay và cúi chào.C2: Người dân một số nước có những cách chào đặc biệt: Người Ma-ô-ri ở Niu Di-lân chào chà mũi vào trán; người Ấn Độ chào chắp hai tay, cúi đầu; Nhiều người ở Mỹ chào đấm nhẹ vào nắm tay của nhau….C3: C: Nói lời chào.C4: Cách chào khác: Khoanh tay chào, cười chào hỏi, vỗ vai…- HS lắng nghe- HS lắng nghe, đọc thầm.- 2-3 HS đọc.- 2-3 HS đọc.- 2-3 HS chia sẻ đáp án. - 1-2 HS đọc.- HS hoạt động nhóm 2, thực hiện thực hành theo yêu cầu.- 4-5 nhóm lên bảng.- HS chia sẻ.HS lắng nghe |